

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **102/2025/HS-ST**

Ngày: 22/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Phước Mãng.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Cảnh H; Sinh ngày: 28/9/1988; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: BBE/H đường PVC, Phường A (cũ là Phường C), Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là BBE/H đường PVC, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn S và bà: Mạch Lý T; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/11/2024.

Nhân thân: Ngày 21/3/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 76/2017/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 28/12/2018 (Giấy chứng nhận số: 104/CN-CS2 ngày 19/12/2018 của Cơ sở Cai nghiện ma túy Số 2).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Vũ B; Sinh năm: 1993; Trú tại: Thôn PS, xã PD, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa (nay là Thôn PS, phường NNT, tỉnh Khánh Hòa).

(vắng mặt)

2. Ông Trần Văn S; Sinh năm: 1964 và bà Mạch Lý T; Sinh năm 1964; Cùng trú tại: BBE/H đường PVC, Phường A (cũ là Phường C), Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là BBE/H đường PVC, phường BT, Thành phố Hồ Chí Minh).

(đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/11/2024, tổ công tác thuộc Công an Phường C, Quận F kiểm tra hành chính nhà số BBE/H đường PVC, Phường C, Quận F thì phát hiện Trần Cảnh H đang sử dụng ma túy trong phòng ngủ lầu 1, bên cạnh chỗ H ngồi có để 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (H khai là ma túy đá), 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể), 04 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể (H khai là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H 01 chiếc xe gắn máy biển số 79N2-054.12, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme (bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0902368832), 01 cân điện tử, 02 cây kéo y tế, 03 bật lửa. Sau đó, tổ công tác đã giao H cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Cảnh H khai: Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, ngày 22/11/2024 thông qua ứng dụng Zalo, H gọi cho một người tên N (không rõ lai lịch, có số điện thoại 0799020061) hỏi mua ma túy. Do không gọi được, nên H điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số 79N2-054.12 đến khu vực chợ PTH, Phường D, Quận H gặp N mua 01 hộp ma túy đá giá 4.200.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, H điều khiển xe chạy về nhà (địa chỉ BBE/H đường PVC, Phường C, Quận F). Đến 20 giờ cùng ngày, H lấy một ít ma túy vừa mua ra sử dụng, số ma túy còn lại H cất giữ để bán cho người nghiện thu lợi, nhưng chưa kịp bán thì đã bị phát hiện bắt giữ như nêu trên. Ngoài ra, H khai tính đến ngày bị bắt đã mua ma túy đá của N để bán khoảng 06 lần, trong đó có 01 lần H bán 01 gói ma túy giá 300.000 đồng cho một người tên Chí T1 (không rõ lai lịch) ở khu vực đường TU, Quận L.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Trạm y tế Phường C, Quận F, Trần Cảnh H dương tính với ma túy (loại Methamphetamine).

Tại Kết luận giám định số: 14232/KL-KTHS ngày 05 tháng 12 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 03 gói được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Trần Cảnh H, Trần Văn H1 (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 3, Quận 6, bên trong có:

- Gói 1: 01 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu m₁) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 12,2113g (một hai phẩy hai một một ba gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn ống thủy tinh, bên trong dính tinh thể (ký hiệu m₂) không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, đều tìm thấy Methamphetamine.

- Gói 3: 04 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể (ký hiệu m₃) không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, đều tìm thấy Methamphetamine.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 217/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Trần Cảnh H về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 310/QĐ-ĐCSMT).

Đối với người tên N (có số điện thoại 0799020061) bán ma túy cho Trần Cảnh H và người tên Chí T1 mua ma túy của Trần Cảnh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 17/CT-VKS-KV3 ngày 10 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Cảnh H về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Cảnh H khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi mua bán ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine hay còn gọi là ma túy đá) như nội dung bản cáo trạng nêu. Đối với gói ma túy đá bị thu giữ khi kiểm tra hành chính nhà số BBE/H đường PVC, Phường C, Quận F vào lúc 20 giờ ngày 27/11/2024 là bị cáo mua của một người tên N (không rõ lai lịch) vào ngày 22/11/2024 với giá 4.200.000 đồng để bán thu lợi và trước ngày bị bắt 01 ngày, bị cáo đã bán cho Chí T1 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng ở khu vực đường TU, Quận L. Và bị cáo khai ngoài bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 ống thủy tinh bên trong dính ma túy) thì 04 ống thủy tinh bên trong dính ma túy bị thu giữ, là bộ phận của bộ dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy, nhưng 04 ống thủy tinh này không còn sử dụng được nên bị cáo gom lại để đem đi vứt bỏ, nhưng chưa kịp bỏ thì đã bị Công an kiểm tra thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Cảnh H như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trần Cảnh H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Realme, số Imei 1: 863297062550379, số Imei 2: 863297062550361.

Tịch thu, tiêu hủy: 03 gói bên ngoài ghi vụ số: 14232/24, có chữ ký niêm phong của Giám định viên Nguyễn Xuân S1 và cán bộ điều tra Võ Đăng K. Bên trong: Gói 1 chứa tinh thể (m_1) có khối lượng 12,0574 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định), Gói 2 chứa 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể là ma túy loại Methamphetamine (không xác định được khối lượng), Gói 3 chứa 04 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể là ma túy loại Methamphetamine (không xác định được khối lượng); 03 bật lửa; 02 cây kéo y tế; 01 cân điện tử; 01 sim điện thoại số thuê bao 0902368832.

Giao 01 chiếc xe gắn máy có số khung RLHJF4603DY344401, số máy JF46E-4239713 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, dung tích 125) cho Thị hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, nếu hết thời hạn thông báo mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Giao 01 biển số xe 79N2-054.12 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giữ để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật, do xét thấy có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường NNT, tỉnh Khánh Hòa).

Lời nói sau cùng, bị cáo Trần Cảnh H cho rằng trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Tuy nhiên, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng, không gây trở ngại gì đến việc giải quyết vụ án. Mặt khác, những người này cũng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử

vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật tố tụng hình sự).

[3] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Cảnh H tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 14232/KL-KTHS ngày 05/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Cảnh H đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Trần Cảnh H đã mua bán chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 20 giờ ngày 27/11/2024 tại nhà số BBE/H đường PVC, Phường C, Quận F), đã thu giữ của bị cáo 01 gói nylon, bên trong có 12,2113 gam ma túy, loại Methamphetamine (bị cáo khai gói ma túy bị thu giữ này là của bị cáo mua và cất giữ nhằm mục đích để bán thu lợi). Hành vi của bị cáo Trần Cảnh H không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam» theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Trần Cảnh H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán, cất giữ trái phép chất ma túy, là hành vi vi phạm pháp luật, được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do hám lợi, để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân của bị cáo Trần Cảnh H: Bị cáo có nhân thân xấu, đó là ngày 21/3/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 21 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội. Cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Cảnh H là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng

chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đề phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Cảnh H theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Phương tiện mà bị cáo Trần Cảnh H dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Realme, số Imei 1: 863297062550379, số Imei 2: 863297062550361, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 03 gói bên ngoài ghi vụ số: 14232/24, có chữ ký niêm phong của Giám định viên Nguyễn Xuân S1 và cán bộ điều tra Võ Đăng K. Bên trong: Gói 1 chứa tinh thể (m_1) có khối lượng 12,0574 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định), Gói 2 chứa 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể là ma túy loại Methamphetamine (không xác định được khối lượng), Gói 3 chứa 04 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể là ma túy loại Methamphetamine (không xác định được khối lượng); 03 bật lửa; 02 cây kéo y tế; 01 cân điện tử; 01 sim điện thoại số thuê bao 0902368832 (trong chiếc điện thoại di động có ghi chữ Realme), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.3] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 79N2-054.12 thu giữ của bị cáo Trần Cảnh H (bị cáo khai mua từ một người không rõ lai lịch vào năm 2022 với giá 8.000.000 đồng và xe không có giấy tờ). Theo Kết luận giám định số: 988/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL142) và Phiếu trả lời xác minh ngày 28/11/2024 của Công an Quận 6 (BL150), chiếc xe này có biển số 76D1-208.26, số máy JF46E-4239713,

số khung RLHJF4603DY344401 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, dung tích 125), do bà Lê Thị Thùy D, sinh năm 1989, thường trú thôn AK, xã Tịnh Kỳ, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn AK, xã TK, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên chủ xe. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi được biết bà D không có đăng ký thường trú và không thực tế cư ngụ tại địa chỉ trên (BL151), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh chưa tiến hành ghi lời khai để làm rõ nguồn gốc của chiếc xe được. Ngày 23/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL152), nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy trên hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao chiếc xe lại cho Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[8.4] Riêng biển số 79N2-054.12, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 28/11/2024 của Công an Quận 6 (BL145) là biển số của chiếc xe gắn máy có số máy G3D4E238382, số khung RLCUG0610GY225480 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter 2ND1, sơn màu Trắng Đỏ, dung tích 150), do ông Lê Vũ B đứng tên chủ xe (không phải là biển số của chiếc xe bị thu giữ). Quá trình điều tra, ông B khai khoảng tháng 6/2019, ông để chiếc xe tại khu vực đường MXT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa thì bị mất. Xét thấy biển số xe 79N2-054.12 có liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường NNT, tỉnh Khánh Hòa). Mặt khác, Cơ quan điều tra cũng chưa thực hiện việc trưng cầu giám định để xác định biển số này là thật hay giả, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao biển số xe lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giữ để điều tra, làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 103/PNK ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh - Phân trại tạm giam khu vực Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 13/QĐ-VKS-KV3 ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 9 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh - Đội 2 PC04 và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh)

[9] Đối với người tên N (có số điện thoại 0799020061) bán ma túy cho bị cáo Trần Cảnh H và người tên Chí T1 mua ma túy của bị cáo. Tại phiên tòa, đại

diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9.1] Đối với các ông, bà Trần Văn S, Mạch Lý T, quá trình điều tra xác định, các ông, bà này không biết việc bị cáo Trần Cảnh H sử dụng ma túy và cất giấu ma túy tại nhà của các ông, bà (địa chỉ BBE/H đường PVC, Phường C, Quận F), nên không xem xét trách nhiệm pháp lý.

[10] Ngoài ra, khi kiểm tra hành chính nơi ở của bị cáo Trần Cảnh H tại nhà số BBE/H đường PVC, Phường C, Quận F, Công an đã thu giữ của bị cáo 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể và 01 ống hút nhựa), 04 ống thủy tinh bên trong dính tinh thể (bị cáo khai tất cả các vật chứng trên là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy - BL86, 87). Xét thấy hành vi này của bị cáo là có dấu hiệu của tội phạm khác, nhưng chưa được Cơ quan điều tra làm rõ, có thể dẫn đến bỏ lọt tội phạm, nên trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra, làm rõ hành vi cất giữ các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy của bị cáo để xem xét xử lý theo quy định pháp luật. Quá trình điều tra bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng 04 ống thủy tinh thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng, nhưng bị cáo chưa kịp mang đi vứt bỏ và giữ nguyên quyết định truy tố, do đó Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Cảnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trần Cảnh H** 08 (tám) năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2024.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Trần Cảnh H nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025; Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động bên ngoài có ghi chữ Realme, số Imei 1: 863297062550379, số Imei 2: 863297062550361.

Giao Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy có số khung RLHJF4603DY344401, số máy JF46E-4239713 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, dung tích 125) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Giao 01 (một) biển số xe 79N2-054.12 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giữ để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật, do xét thấy có liên quan đến vụ án trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2025; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025.

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) gói bên ngoài ghi vụ số: 14232/24, có chữ ký niêm phong của Giám định viên Nguyễn Xuân S1 và cán bộ điều tra Võ Đăng K. Bên trong: Gói 1 chứa tinh thể (m₁) có khối lượng 12,0574 (một hai phẩy không năm bảy bốn) gam ma túy loại Methamphetamine, Gói 2 chứa 01 (một) chai nhựa, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống thủy tinh bên trong dính tinh thể là ma túy loại Methamphetamine (không xác định được khối lượng), Gói 3 chứa 04 (bốn) ống thủy tinh bên trong dính tinh thể là ma túy loại Methamphetamine (không xác định được khối lượng); 03 (ba) bật lửa; 02 (hai) cây kéo y tế; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0902368832.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 9 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh - Đội 2 PC04 và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Cảnh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Trần Cảnh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được thông đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 3 - Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên